

BÀI TUYÊN TRUYỀN
Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị
và hành chính công (PAPI) xã Bắc Sơn năm 2024

Kính thưa toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã!

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề nâng cao Chỉ số (PAPI) xã Bắc Sơn năm 2024, UBND xã thông báo tới toàn thể cán bộ và dân dân trong xã như sau:

1. Mục đích

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp chiến lược và cụ thể của cơ quan, đơn vị để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ công của cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn xã; góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, giám sát việc thực thi chính sách thông qua 8 nội dung xác định chỉ số PAPI.

- Khắc phục những nội dung, nội dung thành phần còn hạn chế, chưa đạt yêu cầu theo kết quả công bố Chỉ số PAPI năm 2023; phấn đấu Chỉ số PAPI của xã Bắc Sơn năm 2024 tăng điểm và tăng hạng so với năm 2023.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai rộng khắp ở tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giúp cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ số PAPI, xem đây là một kênh thông tin khách quan, toàn diện, chỉ ra những việc làm được và chưa làm được, mức độ hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành. Xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của cơ quan, đơn vị. Đánh giá đúng thực trạng, chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể của từng đơn vị để cụ thể hóa kế hoạch của UBND xã. Tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả việc cải thiện và góp phần nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2024. Đẩy mạnh công tác kiểm tra và tự kiểm tra để đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Chỉ số nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh; tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; được phản ánh, kiến nghị, tham gia ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật

của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu đầy đủ và thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn; nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào các nội dung dân chủ ở xã; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn; các chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương chính sách của tỉnh, của địa phương liên quan trực tiếp đến người dân; kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương....

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia, nhất là các nội dung như: Vận động nhân dân tự nguyện tham gia, đóng góp kinh phí xây dựng mới, sửa chữa công trình công cộng; công khai các khoản đóng góp tự nguyện theo quy định, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp dưới sự giám sát của Ban giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bầu cử các chức danh trưởng thôn...

1.2. Chỉ số nội dung “Công khai, minh bạch”

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời trách nhiệm công khai đối với người dân theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; tăng cường tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin nhằm đảm bảo “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

- Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian, cách thức thực hiện và đối tượng. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương. Công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn; địa điểm sinh hoạt cộng đồng, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai đầy đủ, kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

- Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát.

- Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

- Công khai các quy hoạch đất đai, quy hoạch xây dựng và các dự án liên quan đến đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn; công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời tại trụ sở UBND xã; công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

1.3. Chỉ số nội dung “Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân”

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày

01/7/2019 của Chính phủ về trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các chức danh không chuyên trách ở cấp xã; Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ Bí thư, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác mặt trận, các Đoàn thể ở thôn; đại biểu HĐND xã; củng cố sự tin tưởng, tín nhiệm của người dân đối với cán bộ UBND xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND xã, nâng cao chất lượng giải trình với người dân.

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân; chủ động và tích cực hơn trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm trong việc giải trình đối với người dân.

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát; các cuộc kiểm tra đều phải có kết luận, thông báo hoặc biên bản...; kịp thời việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng. Bố trí địa điểm tiếp công dân, xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân cụ thể theo ngày, giờ, tên, số điện thoại người tiếp công dân; rà soát hệ thống sổ sách ghi chép, sổ theo dõi công tác tiếp công dân đảm bảo đúng mẫu, ghi đủ thông tin; phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh... đúng nội dung.

- Nâng cao chất lượng công tác tư pháp tại xã; tiếp tục cải thiện thực chất hiệu quả giải quyết các tranh chấp dân sự cho người dân.

1.4. Chỉ số nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân biết, thực hiện giám sát. Thực hiện công khai kết quả các chỉ số đánh giá, xếp hạng, phân loại chính quyền cơ sở, công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm; kết quả xử lý các hành vi, cá nhân, tổ chức tham nhũng; khắc phục các tồn tại về công tác phòng chống của UBND xã trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm cải thiện lòng tin của người dân đối với công tác phòng chống tham nhũng.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát tham nhũng để giảm thiểu tình trạng tham nhũng, nhũng nhiễu, nhất là trong cung cấp dịch vụ công và lạm dụng công quỹ cho mục đích riêng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách TTHC, thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông nâng cao chất lượng phục vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu.

- Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

1.5. Chỉ số nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục

hành chính (TTHC); kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ, chi tiết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, cung cấp đầy đủ thông tin về thủ tục hành chính, công khai phí và lệ phí, hướng dẫn cụ thể các bước thực hiện, thứ tự quy trình của từng hoạt động tại Bộ phận một cửa của xã.

- Đặc biệt chú trọng đến các TTHC lĩnh vực chứng thực, xác nhận của chính quyền cấp xã... Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC. Tập trung đổi mới và giám sát bộ phận tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác cải cách TTHC; thường xuyên thực hiện công tác rà soát, công bố, công khai các TTHC, kiến nghị cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết; đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, rút ngắn thời gian và giảm chi phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia, cổng dịch vụ công quốc gia về TTHC; niêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại xã; nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức; thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ trễ hạn; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức đánh giá sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại Bộ phận một cửa xã.

1.6. Chỉ số nội dung “cung ứng dịch vụ công”

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập:

- + Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- + Từng bước nâng cao chất lượng trạm y tế xã để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh ban đầu cho người dân; nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ nhân viên y tế.

- Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập:

- + Cải thiện chất lượng giáo dục các cấp học; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường trên địa bàn xã;

- + Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với công tác giáo dục trên địa bàn xã để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao chỉ số hài lòng trong lĩnh vực giáo dục”.

- Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản:

- + Phối hợp với cơ quan liên quan nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển KTXH, phục vụ sinh hoạt của người dân. Thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của người dân.

- + Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đảm bảo chất lượng

các công trình cấp nước sạch; thực hiện tốt thu gom, xử lý rác thải nông thôn.

- Về giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư:

+ Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy;

+ Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Chỉ số nội dung “Quản trị môi trường”

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là không khí và nguồn nước sinh hoạt); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các chế tài đủ mạnh để bảo vệ môi trường, ngăn chặn, xử lý theo pháp luật nhằm chấm dứt tình trạng gây ô nhiễm môi trường; tăng cường phòng, ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường; ngăn chặn và từng bước khắc phục sự xuống cấp của môi trường tự nhiên.

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đưa hối lộ để trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ môi trường; khi tiến hành lựa chọn nhà đầu tư, cấp phép các dự án đầu tư vào địa phương phải thực hiện đánh giá tác động đến môi trường; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân và các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội khi triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn.

- Tiếp tục phát huy và nhân rộng các phong trào, mô hình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; nhân rộng mô hình Khu dân cư thực hiện hài hòa xóa đói, giảm nghèo gắn với bảo vệ môi trường; mô hình tự quản bảo vệ môi trường; mô hình Tổ thu gom và xử lý rác thải; mô hình xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

1.8. Chỉ số nội dung “Quản trị điện tử”

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết, tiếp cận và sử dụng Cổng thông tin điện tử của huyện, của tỉnh và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định, nhất là các thông tin về TTHC, dịch vụ công trực tuyến để tăng số lượng, tỷ lệ người dân truy cập, khai thác thông tin.

- Tăng cường các phương thức tương tác với người dân thông qua các phương tiện truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hoá các hình thức tương tác trực tuyến với người dân phù hợp với điều kiện, phân khúc tiếp cận, trình độ dân trí trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị

tại cơ quan, đơn vị.

Trên đây là bài tuyên truyền nâng cao Chỉ số (PAPI) của UBND xã Bắc Sơn./.

Nơi nhận:

- ĐTT xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hưu

